

Số: 168/2025/QĐST-HNGĐ

Quận Hai Bà Trưng, ngày 24 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 2 Điều 29, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 149 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 161/2025/TLST-HNGĐ ngày 13/3/2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn giữa các đương sự:

- Ông **Đỗ Đình Đ** - sinh năm 1939;

- Bà **Nguyễn Thị Phương M** - sinh năm 1961; HKTT: Số C ngõ A phố L, phường Đ (phường Đ cũ), quận H, Hà Nội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ông Đỗ Đình Đ và bà Nguyễn Thị Phương M xây dựng gia đình trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 27/12/1999 tại UBND phường Đ (N là phường Đ), quận H, Hà Nội. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn do tính cách và quan điểm sống không hòa hợp. Ông, bà chính thức ly thân từ năm 2024, không ai quan tâm đến ai. Nay cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, thuận tình ly hôn.

Toà án đã tiến hành hoà giải đoàn tụ nhưng các đương sự không đồng ý về đoàn tụ, hai bên thuận tình ly hôn, được ghi nhận tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 14/3/2025.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và

không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1.1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Đỗ Đình Đ và bà Nguyễn Thị Phương M.

Giấy chứng nhận kết hôn số **63**, quyển số 01 ngày 27/12/1999 do UBND phường Đ (Nay là phường Đ), quận H, Hà Nội cấp cho ông Đỗ Đình Đ và bà Nguyễn Thị Phương M không còn giá trị pháp lý.

1.2. Về con chung: Không có.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí: Các đương sự được miễn lệ phí giải quyết việc dân sự do là người cao tuổi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội (Nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Đặng Hoàng Phương